

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp sinh phẩm, hóa chất, vật tư

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, làm căn cứ xây dựng giá kế hoạch các mặt hàng hóa chất, sinh phẩm, vật tư y tế cho hoạt động chuyên môn 6 tháng cuối năm 2024 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Nghệ an
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
DS. Trần Nữ Trà My – Khoa Dược- VTYT - SĐT: 0971124104
- Cách thức, địa chỉ nhận báo giá:

Gửi về địa chỉ: Số 140 - đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Lưu ý: Báo giá được niêm phong kín, bên ngoài ghi rõ nội dung “Báo giá các mặt hàng Hóa chất, vật tư, sinh phẩm 6 tháng cuối năm 2024”. Đồng thời gửi file mềm (PDF, excel) qua email: dauthauksbtna@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Trong giờ hành chính đến trước 10h00 ngày 26 /07/2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 26/07/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục hóa chất, sinh phẩm, vật tư (theo phụ lục 1 đính kèm)
- Đề nghị các đơn vị cung cấp báo giá theo mẫu (phụ lục 2 đính kèm)
- Địa điểm cung cấp: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật- Địa chỉ: Số 140- đường Lê Hồng Phong, phường Trường Thi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An;
Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, Tổ tư vấn mua sắm

GIÁM ĐỐC



Chu Trọng Trang

Phụ lục 1. DANH MỤC HÀNG HÓA MỜI BẢO GIÁ
(kèm thư mời bảo giá số 279 /TM-KSBT ngày 15 / 07 /2024)

TT	Tên hàng hoá	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách (nếu có)	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
1	Clenac 3 (đậm đặc Meck - 620)	5 lít/can		Lít	5	
2	Đầu côn xanh	500 cái/bịch		Cái	18,000	
3	Đầu côn vàng	1000 cái/ bịch		Cái	55,000	
4	Dầu soi kính	25ml/ Lọ		ML	200	
5	Anti AB	1 lọ/hộp		Lọ	10	
6	Tím gentia	500 ml /chai		Chai	1	
7	Đỏ Fuexin	500 mL/chai		Chai	1	
8	IVF	30ML(Lọ)		Lọ	1	
9	Pipetpateur	25 cái/ hộp		Hộp	1	
10	Sihilecpur	Bộ 2 lọ ML(Mỗi lọ 20ml)		Bộ	1	
11	Băng dính cá nhân	100 cái / Hộp		Hộp	76	
12	Đầu côn trắng (nhỏ, có khóa)	Đầu côn không có lọc 0-10ul, Tiệt trùng, Chất liệu: Nhựa PP, Cân nặng: 0,117g, Kích thước: 4x31mm, Màu sắc: Trắng; Chứng chỉ: CE, ISO 13485, FSC...	1000 Cái/túi	Cái	20,000	
13	Đầu côn trắng (có khóa)	Đầu côn không có lọc 100ul- 500ul, Tiệt trùng, Chất liệu: Nhựa PP, Cân nặng: 0,69g, Kích thước: 8x69mm, có khóa, Màu sắc: Trắng, Mục đích: Dùng rửa	1000 cái/túi	Cái	5,000	
14	Bao rác vàng loại nhỏ 30*45	Chất liệu: Túi nilon; Màu sắc: màu vàng; Kích thước: 30x50cm	30 cái / kg	kg	20	
15	Bao rác vàng loại to 45*70	Chất liệu: Túi nilon; Màu sắc: màu vàng Kích thước: 50x65cm	15 cái/ kg	kg	26	
16	Bao rác xanh loại nhỏ 30*45	Chất liệu: Túi nilon; Màu sắc: màu xanh Kích thước: 30x50cm	30 cái / kg	kg	40	
17	Bao rác xanh loại to 45*70	Chất liệu: Túi nilon; Màu sắc: màu vàng Kích thước: 50x65cm	15 cái/ kg	kg	33	
18	Bao rác đen loại nhỏ	Chất liệu: Túi nilon; Màu sắc: màu đen Kích thước: 30x50cm	30 cái / kg	kg	3	
19	Lugol 3%	500ml/ chai	Việt Nam	chai	22	

TT	Tên hàng hoá	Tiêu chuẩn kỹ thuật	Quy cách (nếu có)	ĐVT	Số lượng	Ghi chú
20	Băng dính cuộn vải lụa y tế 5cm x 5m	Cuộn	Tanaphar - Việt Nam	cuộn	80	
21	Dung dịch Acid Acetic CH ₃ COOH Acid acetic 3%	500ml/ chai	Xilong-Trung Quốc	chai	10	
22	Nước muối NACL 0.9%	500ml/ chai	Việt Nam	chai	104	
23	Ông thờ do CNHH	100 cái/hộp (Size 30mm*63mm)		Cái	7,000	
24	Bảng đo thị lực	Bảng kiểm tra thị lực vòng tròn hờ chữ C		cái	2	
25	Cân trọng lượng cơ đồng hồ	Cân đo trọng lượng (tối đa 120 kg)		cái	2	
26	Thước đo chiều cao	Làm bằng chất liệu gỗ có vạch đo cm		bộ	2	
27	Nước Cát 10 ml (ống nhựa)	50 ống/hộp		Ống	350	
28	Anti A	1 lọ/hộp		Lọ	10	
29	Anti B	1 lọ/hộp		Lọ	10	
30	Ăng ti D	1 lọ/hộp		Lọ	10	
31	Kim chích máu	100 cái/hộp		Cái	1,200	
32	Giấy in Siêu âm Sony (In KQ đo CNHH + SÂ)	Kích thước 110mm x 20m.(1cuộn/túi)		Cuộn	162	

Phụ lục 2.

Tên đơn vị cung cấp

Địa chỉ

Số điện thoại

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm kiểm soát bệnh tật Nghệ An

Trên cơ sở thư mời báo giá số /TM-KSBT của Trung tâm kiểm soát bệnh tật Nghệ An ngày tháng năm 2024, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các mặt hàng như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế/ hàng hóa và dịch vụ liên quan

ĐVT: VND

STT	STT trong thư mời báo giá	Tên hàng hóa	Tiêu chí kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS (nếu có)	Năm sản xuất	Xuất xứ	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Số lượng/Khối lượng	Đơn giá (VNĐ)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VNĐ)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
1														
...														
Tổng tiền .. mặt hàng														

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: 90 ngày, kể từ ngày 26 / 07 /2024.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

..... ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))